

# THỰC TRẠNG TỰ HỌC CÁC HỌC PHẦN LÝ THUYẾT CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ThS. Kiên Thị Ngọc Xuyên<sup>1</sup>; TS. Phạm Minh Quyền<sup>2</sup>

**Tóm tắt:** Đối với đào tạo đại học, hoạt động tự học của sinh viên được coi là công việc tất yếu và thường xuyên; hơn thế nữa, nó còn là yêu cầu bắt buộc và được thể hiện bằng một tỉ trọng thời lượng nhất định trong cấu trúc đề cương chi tiết học phần khi áp dụng đào tạo theo tín chỉ. Tuy nhiên, hiện tại hoạt động tự học của sinh viên trường đại học Sư phạm Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh chưa được quan tâm đúng mức và kết quả đạt được rất khiêm tốn. Nghiên cứu này chủ yếu tập trung vào những yếu tố tác động đến năng lực tự học của sinh viên, lý do để sinh viên tự học và những khó khăn của sinh viên khi tự học.

**Từ khóa:** Tự học, năng lực tự học, hoạt động tự học.

**Abstract:** For university training, students' self-study activities are considered inevitable and regular work; Moreover, it is also a mandatory requirement and is expressed by a certain proportion of time in the detailed course syllabus structure when applying credit-based training. However, currently, self-study activities of students at Ho Chi Minh City University of Physical Education and Sports have not received proper attention and the results achieved are very modest. This research mainly focuses on factors affecting students' self-study ability, reasons for students to self-study, and students' difficulties when self-studying.

**Keywords:** Self-study, self-study ability, self-study activities.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong học tập, muốn hiểu sâu, nắm vững một vấn đề nào đó thì sinh viên (SV) phải tự mình khám phá nó, như thế SV mới lĩnh hội được kiến thức, và biến nó trở thành sở hữu của bản thân. Việc tự học không đơn giản là làm việc với chính mình, không đơn thuần là hoạt động cá nhân. Điều quan trọng là SV phải biết cách học như thế nào (xây dựng hay thay đổi kế hoạch học tập, chiến lược học tập). Qua trao đổi với SV, nhóm tác giả nhận thấy SV trường gặp rất nhiều khó khăn trong việc tự học. Tình trạng này do nhiều nguyên nhân, nhưng trước hết và chủ yếu là do năng lực tự học của SV còn nhiều hạn chế. Vì thế, đề tài đã tiến hành khảo sát SV nhằm tìm hiểu những yếu tố tác động đến năng lực tự học của SV, lý do để SV tự học và nhu cầu, mong muốn của SV khi tự học.

Để đạt được mục đích nghiên cứu, chúng tôi sử dụng các phương pháp: Tham khảo tài liệu, quan sát sư phạm, phỏng vấn bằng phiếu, phương pháp toán thống kê.

## 2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

Nghiên cứu tiến hành khảo sát 164 SV khóa đại học 16 về các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực tự học, lý do để SV tự học và mong muốn của SV khi tự học.

### 2.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực tự học

### của SV

Năng lực tự học của mỗi người là khác nhau, sự khác nhau ấy phụ thuộc vào nhiều yếu tố chủ quan và khách quan, hay còn gọi là các yếu tố bên trong (từ bản thân người học) và các yếu tố bên ngoài.

Bảng 1 cho thấy: Đa phần SV đều cho rằng các yếu tố chủ quan, khách quan nêu trên ảnh hưởng nhiều, rất nhiều đến sự hình thành và phát triển năng lực tự học của họ. Trong đó, có đến 90% SV cho rằng phương pháp dạy học của giảng viên ảnh hưởng nhiều đến hoạt động tự học của các em. Mặt khác những yếu tố có ảnh hưởng khá nhiều đến việc tự học của SV như: Ý thức học tập, phương pháp tự học đều đạt tỉ lệ 78%; năng lực trí tuệ và khả năng tư duy đạt 76%; nội dung và phương thức đào tạo đạt 72%; giáo trình tài liệu học tập có tỉ lệ 70%. Các số liệu trên cho thấy SV cần sự hỗ trợ, hướng dẫn của giảng viên rất nhiều trong việc tự học. Bên cạnh đó những yếu tố khác như: vốn tri thức, năng lực trí tuệ, phương pháp học tập, gia đình bạn bè, nội dung chương trình đào tạo, cơ sở vật chất cũng tác động đáng kể đến năng lực tự học của SV. Khảo sát cũng cho thấy, SV xem các yếu tố khách quan như phương pháp giảng dạy, nội dung chương trình, giáo trình - tài liệu, cơ sở vật chất, gia đình bạn bè, các hoạt động có liên quan khác; và các yếu tố chủ quan như ý thức học tập, năng lực trí tuệ, vốn kiến thức,

1, 2: Trường ĐHSPTDTP Hồ Chí Minh

**Bảng 1. Các yếu tố ảnh hưởng tới năng lực tự học của SV**

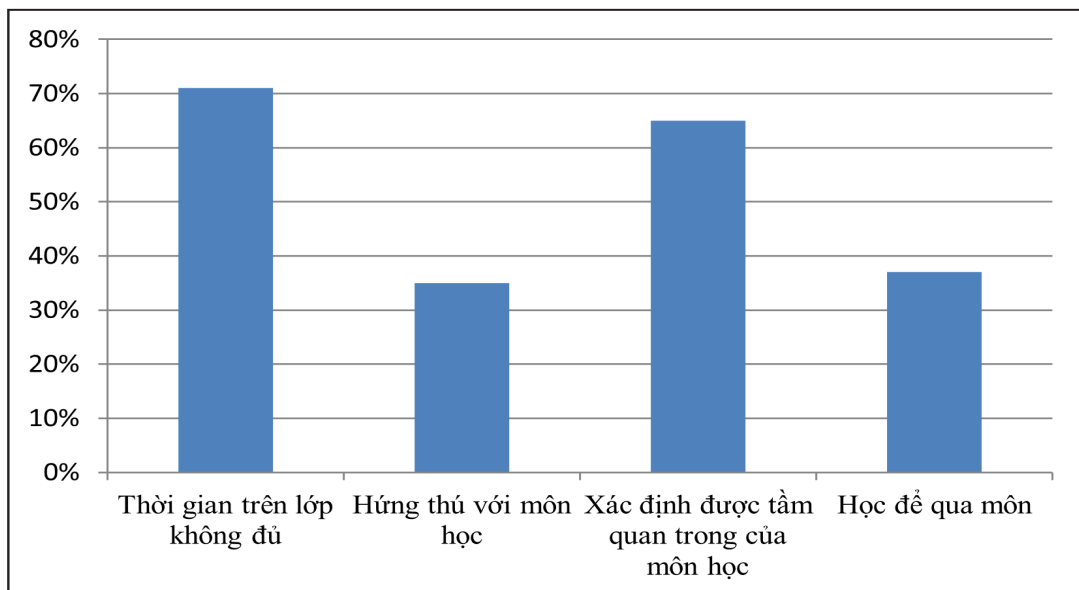
Mức độ	1		2		3		4		1+2	3+4
	<i>Rất nhiều</i>		<i>Nhiều</i>		<i>Bình thường</i>		<i>Không ảnh hưởng</i>			
	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ %</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ %</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ %</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ %</i>	<i>%</i>	<i>%</i>
Ý thức học tập và động cơ tự học của SV	79	48	49	30	36	22	0	0	78	22
Vốn tri thức hiện có của SV	27	17	81	49	52	32	4	2	66	34
Năng lực trí tuệ và duy của SV	38	23	87	53	34	21	5	3	76	24
Phương pháp học tập của SV	43	26	85	52	32	20	4	2	78	22
Phương pháp dạy học của giảng viên	57	35	90	55	17	10	0	0	90	10
Nội dung chương trình và phương thức đào tạo	46	28	72	44	39	24	7	4	72	28
Giáo trình, tài liệu học tập	33	20	81	50	48	29	2	1	70	30
Hệ thống cơ sở vật chất	34	21	72	44	49	30	9	5	65	35
Các hoạt động, chính sách liên quan đến tự học (hội thảo, tọa đàm...)	23	14	71	43	59	36	11	7	57	43
Gia đình và bạn bè	29	18	75	46	46	28	14	8	64	36

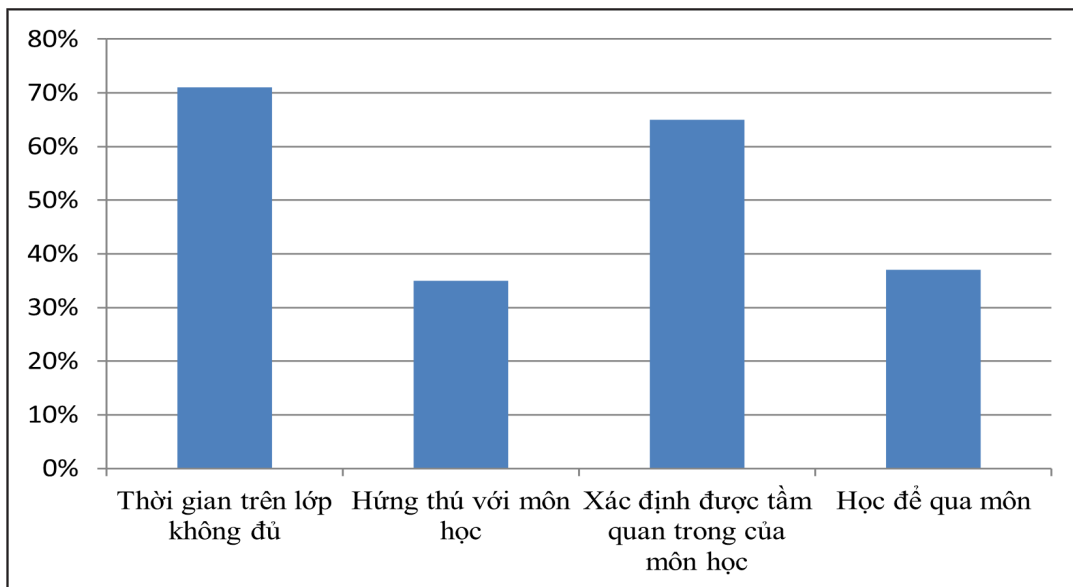
phương pháp học tập, đều ảnh hưởng rất lớn đến khả năng tự học của họ.

## 2.2. Lý do để SV tham gia các hoạt động tự học

Kết quả khảo sát từ biểu đồ 1 cho thấy: 71% SV cho rằng các em tự học là do thời gian dành cho môn học ở trên lớp không đủ. Đây là lý do chính đáng vì muốn đạt được kiến thức một học phần yêu cầu, thì học trên lớp là chưa đủ mà SV cần phải có thêm rất nhiều thời gian tự học ở nhà. 35% SV cho rằng

bản thân các em tự học là do có hứng thú với môn học, 65% SV khi khảo sát trả lời các em tự học do xác định được tầm quan trọng của môn học. Có thể thấy đây là một con số khá tích cực, vì đa số SV xác định được tầm quan trọng của môn học với thực tiễn nghề nghiệp và cuộc sống của bản thân sau này. Với tỉ lệ 37% SV tự học nhằm đạt mục đích qua môn, một tỉ lệ không nhỏ. Đây là lý do để giảng viên có thể xem xét lại những đóng góp của môn học trong

**Biểu đồ 1. Lý do để SV tham gia các hoạt động tự học**



**Biểu đồ 2. Nhu cầu, mong muốn được giảng viên hỗ trợ (1: Rất cần thiết, 2: Cần thiết)**

việc hình thành năng lực nghề, giúp các em hiểu rõ hơn nữa tầm quan trọng của môn học.

### 2.3. Nhu cầu được giảng viên hỗ trợ

Kết quả khảo sát cho thấy có tới 76% SV rất cần thiết được giảng viên trợ giúp, còn lại 24% SV cho là cần thiết, không có SV nào không cần sự hỗ trợ của giảng viên trong việc tự học. Điều này chứng tỏ, yếu tố quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ từ giảng viên là rất cần thiết, bởi chắc chắn SV sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong việc tự học và nhu cầu được tư vấn, định hướng để giải quyết những khó khăn trong quá trình tự học của họ là rất lớn.

### 3. KẾT LUẬN

Năng lực tự học là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động học tập ở bậc đại học của SV sư phạm. Ngoài ra năng lực tự học còn giúp SV sư phạm – giáo viên tương lai tự bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ trong suốt cuộc đời giảng dạy của mình và hình thành các kỹ năng tự học cho các thế hệ học sinh, đáp ứng yêu cầu đổi mới trong giáo dục hiện nay. Tuy nhiên, năng lực tự học lại chịu sự tác động của các yếu tố bên trong thuộc về bản thân SV cũng như các yếu tố bên ngoài như sự giảng dạy của giảng viên, nhà trường, gia đình, xã hội, môi trường xung quanh. Kết quả nghiên cứu đã cho thấy rõ điều này, khi phần lớn ý kiến SV xác định các yếu tố khách quan, chủ quan nói trên ảnh hưởng nhiều, rất nhiều đến năng lực tự học của các em.

Nghiên cứu cho thấy đa số SV nhận thức được tầm quan trọng của việc tự học, vì tự học giúp SV chủ động, sáng tạo và tự tin hơn. Không những thế, tự học sẽ hỗ trợ, củng cố nội dung đã học trên lớp. Nhìn chung một số đông SV đồng tình với lý do

các em quan tâm đến hoạt động tự học vì thời gian học trên lớp không đủ, các em nhận thức được tầm quan trọng của môn học đối với nghề nghiệp trong tương lai,..Tuy vậy, thực trạng việc tự học của SV chưa được phong phú, chủ yếu vẫn dựa vào các hoạt động cụ thể mà giảng viên giao cho. Phần lớn SV chưa có phương pháp tự học đúng đắn, chưa biết cách sắp xếp thời gian để tự học đạt hiệu quả, chưa biết cách tìm tài liệu. Chính vì thế mà hầu hết SV đều thể hiện mong muốn được giảng viên hỗ trợ họ trong việc tự học.

Nghiên cứu về thực trạng tự học các học phần lý thuyết của SV là cơ sở để giảng viên đổi mới hơn nữa phương pháp giảng dạy, cũng như có những giải pháp hỗ trợ tốt hơn hoạt động tự học của SV.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Thị Minh Hằng (2011), *Tự học và yếu tố tâm lý cơ bản trong tự học của SV sư phạm*, Nxb Giáo dục.
2. Nguyễn Yên Lê (2007), *Tự học - nhu cầu của thời đại*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
3. Tạ Thế Lương (2012), *Kỹ năng tự học suốt đời*, Nxb Thời đại, Hà Nội.
4. Nguyễn Cảnh Toàn (2011), *Xã hội học tập, học suốt đời và các kỹ năng tự học*, Nxb Dân trí, Hà Nội.
5. Thái Duy Tuyên (2003), *Bồi dưỡng năng lực tự học cho học sinh*, Tạp chí giáo dục (số 74).

**Nguồn bài báo:** Trích từ tài liệu Hội thảo khoa học Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao TP HCM năm học 2021-2022

**Ngày nhận bài:** 20/9/2024; **Ngày duyệt đăng:** 25/01/2025.